

Việt Trì, ngày 01 tháng 6 năm 2022

Số: 152/2022/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 194/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trần Minh Ng, sinh năm: 1988;

Bị đơn: Chị Trần Thị Bích Th, sinh năm: 1990;

Đều có địa chỉ: Khu 9, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Trần Minh Ng, sinh năm: 1988;

Và chị Trần Thị Bích Th, sinh năm: 1990;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Trần Minh Ng và chị Trần Thị Bích Th có 02 (Hai) con chung là Trần Minh H sinh ngày 25/02/2016 và Trần Minh Q, sinh ngày 23/3/2019.

Anh Trần Minh Ng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trần Minh Q, sinh ngày 23/3/2019 kể từ ngày 01/6/2022 đến khi thành niên.

Chị Trần Thị Bích Th được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Trần Minh H, sinh ngày 25/02/2016 kể từ ngày 01/6/2022 đến khi thành niên.

Anh Trần Minh Ng và chị Trần Thị Bích Th không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng ai.

Anh Trần Minh Ng và chị Trần Thị Bích Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Ghi nhận sự thoả thuận của các đương sự theo bản thoả thuận phân chia tài sản chung vợ chồng lập ngày 20 tháng 5 năm 2022 và Biên bản giao nhận lập ngày 21 tháng 5 năm 2022:

Về tài sản chung: Anh Trần Minh Ng và chị Trần Thị Bích Th có khối tài sản chung là 01 căn nhà 02 tầng trên diện tích đất 75m² thuộc thửa đất số 1018,

tờ bản đồ số 15 ở khu Hồng Hải, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, GCNQSD đất số CD 788486 đứng tên anh Trần Minh Ng và chị Trần Thị Bích Th do UBND thành phố Việt Trì cấp ngày 08/9/2016 có giá trị là 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng).

Về quyền sở hữu tài sản chung: Chị Trần Thị Bích Th được toàn quyền sử dụng và sở hữu 01 căn nhà 02 tầng trên diện tích đất 75m² thuộc thửa đất số 1018, tờ bản đồ số 15 ở khu Hồng Hải, phường Minh Nông, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, GCNQSD đất số CD 788486 đứng tên anh Trần Minh Ng và chị Trần Thị Bích Th do UBND thành phố Việt Trì cấp ngày 08/9/2016.

Về nghĩa vụ thanh toán chênh lệch tài sản: Chị Trần Thị Bích Th có nghĩa vụ thanh toán 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) cho anh Trần Minh Ng là tiền chênh lệch tài sản chung. Xác nhận chị Trần Thị Bích Th đã thanh toán cho anh Trần Minh Ng 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng) theo Biên bản giao nhận ngày 21/5/2022 giữa chị Trần Thị Bích Th và anh Trần Minh Ng.

Về công nợ chung, công sức đóng góp: Anh Trần Minh Ng và chị Trần Thị Bích Th không yêu cầu Tòa xem xét, giải quyết.

Về án phí: Anh Trần Minh Ng tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn. Xác nhận anh Trần Minh Ng đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0009317 ngày 16/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho anh Trần Minh Ng 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADSTP Việt Trì;
- UBND thị trấn Hưng Hóa, huyện Tam Nông;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN
ĐÃ KÝ**

Nguyễn Thị Hoa